

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi)
91052-K24-904
HONDA AIR BLADE 125, AIR
BLADE 150, AIR BLADE 160,
FUTURE 125, LEAD 125, SUPER
CUB, VARIO 160, VISION 110,
WAVE 110

Mã sản phẩm 91052K24904 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe
AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160,
BLADE 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 160,
SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA 110,
WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã 91052K24904 — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR
BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110,
FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SUPER
CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA 110,
WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ
hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6201-china-1-mat-chan-bui-91052-k24-904-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110--91052K24904> — mở link hoặc quét
QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn
cập nhật mới nhất.

Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi)
91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125,
AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE
125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160,
VISION 110, WAVE 110



SKU	91052K24904
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110
Năm	AIR BLADE 125: 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 AIR BLADE 125/150: 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 AIR BLADE 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 BLADE 110: 2016 FUTURE 125: 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 LEAD 125: 2013, 2014, 2015 PCX: 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX 125: 2013 PCX 160: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SUPER CUB C125: 2018, 2019 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE ALPHA 110: 2024 WAVE RSX 110: 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	64.027đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	33,698đ	-47.4%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	35,605đ	-44.4%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	37,513đ	-41.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	39,738đ	-37.9%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	64,027đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 91052K24904 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 10 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-10-catalogue-banh-truoc-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002929>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA / PHANH ĐÙM) HONDA WAVE 110 K03V (2014)** — HONDA · WAVE · 2014 · CATALOGUE WAVE 110 K03V (2014) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-10-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-phanh-dum-honda-wave-110-k03v-2014--EPCDOV0004501>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC (VÀNH NAN HOA / PHANH ĐÁI) HONDA WAVE RSX 110 (2019)** — HONDA · WAVE · 2019 · WAVE RSX 110 (2019) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-20-catalogue-banh-truoc-vanh-nan-hoa-phanh-dia-honda-wave-rsx-110-2019--EPCDOV0003573>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 20 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA) HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-20-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-honda-future-125-2015--EPCDOV0003377>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 10 CATALOGUE BÁNH SAU HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-10-catalogue-banh-sau-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002931>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU (NAN HOA) HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-10-catalogue-banh-xe-sau-nan-hoa-honda-future-125-2015--EPCDOV0003380>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 30 CATALOGUE BÁNH SAU (AFS125CSF) HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-30-catalogue-banh-sau-afs125csf-honda-future-125-k73--EPCDOV0002806>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 30 CATALOGUE BÁNH XE SAU (MÂM ĐÚC) HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-30-catalogue-banh-xe-sau-mam-duc-honda-future-125-2015--EPCDOV0003381>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 19 - 40 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-19-40-catalogue-banh-xe-sau-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001797>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 20 - 20 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-20-20-catalogue-banh-truoc-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005296>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
BỘ DÂY ĐIỆN 06321-MKY-V80 HONDA	06321MKYV80	7.307.494đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-305 HONDA	06352MKS305	3.244.528đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-308 HONDA	06352MKS308	3.325.341đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-408 HONDA	06352MKS408	3.483.525đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MLN-305 HONDA	06352MLN305	3.713.926đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 91052K24904. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 91052K24904*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110 (91052K24904) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 09/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6201-china-1-mat-chan-bui-91052-k24-904-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110--91052K24904>

MLA (9th ed.):

"Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110 (91052K24904) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-09, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6201-china-1-mat-chan-bui-91052-k24-904-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110--91052K24904>. Truy cập 09/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110 (91052K24904) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-09. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-bi-6201-china-1-mat-chan-bui-91052-k24-904-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110--91052K24904>.

Tài liệu này

Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K24-904 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110 (91052K24904) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
09/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.